Thúc đẩy phát triển bền vững ở Việt Nam: Lựa chọn chính sách

Hội thảo tư vấn
Hà Nội, Việt Nam

Ngày 14/12/2023

Jaromir Hurnik

Chuyên gia tư vấn, Ban Chính sách kinh tế vĩ mô và tài chính phát triển
Ủy ban Kinh tế Xã hội châu Á Thái Bình Dương của Liên Hiệp Quốc (ESCAP)

Lý do lựa chọn chính sách

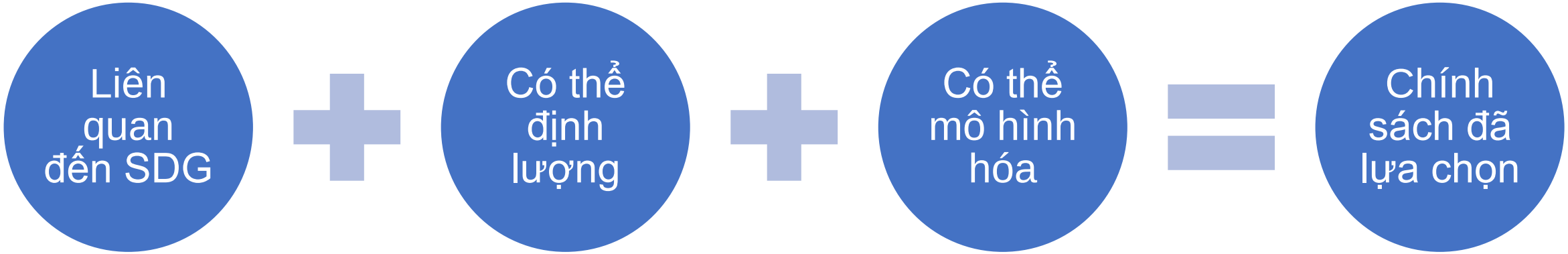

Kịch bản 1: Hướng tới một nền kinh tế xanh hơn

Mục tiêu phát triển

- Cam kết đưa phát thải ròng bằng 0 tại COP26
- Mục tiêu 7: Đảm bảo quyền tiếp cận năng lượng với giá phải chăng, đáng tin cậy, bền vững và hiện đại cho tất cả mọi người
- Theo đuổi tăng trưởng xanh

Hành động chính sách

- Thực hiện chính sách (Quy hoạch phát triển điện 8) nhằm khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo, Tăng cường đầu tư vào năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng hiệu quả
- Áp dụng các công cụ hạn chế phát thải CO2

Giả định chính sách

- Kịch bản 1.1: Phát triển năng lượng tái tạo: Chính phủ sẽ tăng cường đầu tư vào năng lượng tái tạo với mức chi ước tính khoảng 13,5 tỷ USD/năm cho đến năm 2030 và 23 tỷ USD/năm trong giai đoạn 2031-2050. Chi ngân sách của chính phủ chiếm 100% hoặc 70%.
- Kịch bản 1.2. Áp dụng thuế carbon: Năm 2023, khoảng 25 USD/tấn CO2. Về lâu dài, tăng lên 90 USD/tCO2 vào năm 2040. Trợ cấp carbon tăng từ 1,2 USD năm 2020 lên 13,9 USD năm 2021 cho mỗi tấn CO2, giảm hoàn toàn vào năm 2023. Nguồn thu tăng thêm sẽ được sử dụng để giảm thâm hụt ngân sách và trả nợ mà không tăng ngân sách chi.

Kịch bản 1.1. Phát triển năng lượng tái tạo: *Gói đầu tư lớn (~7% GDP năm 2020 mỗi năm) trong giai đoạn 2021-2050 để tăng công suất năng lượng tái tạo.*

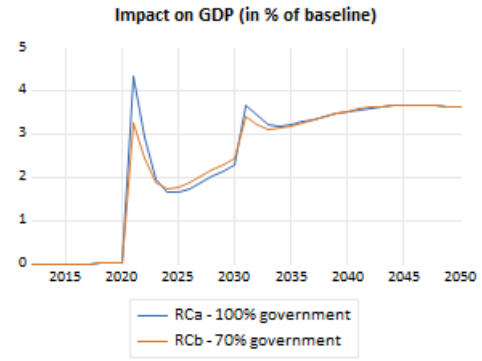

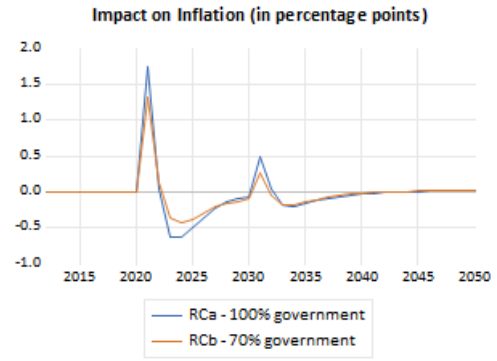

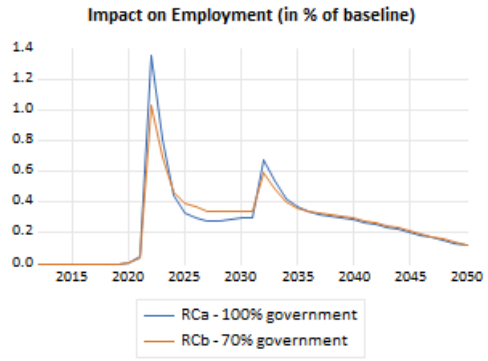

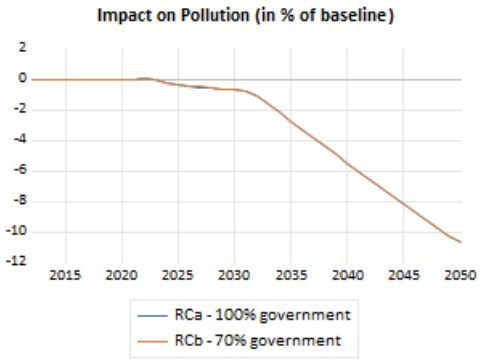

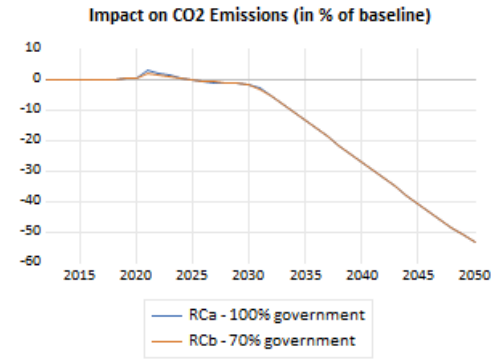

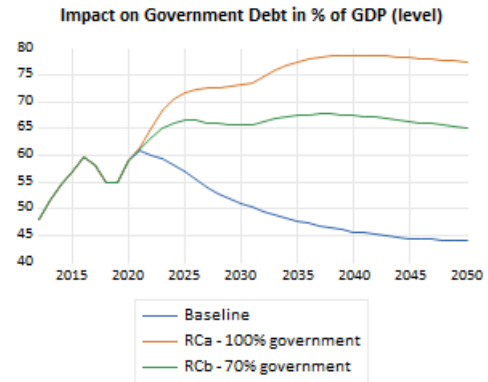

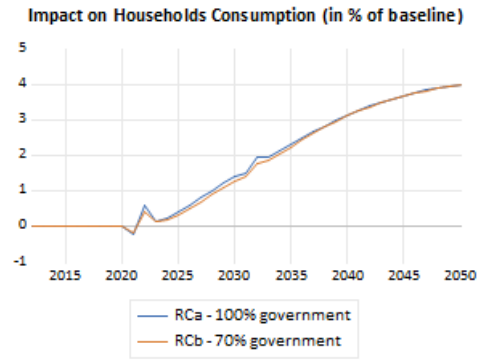

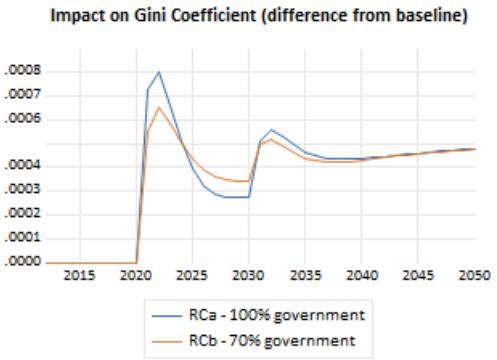

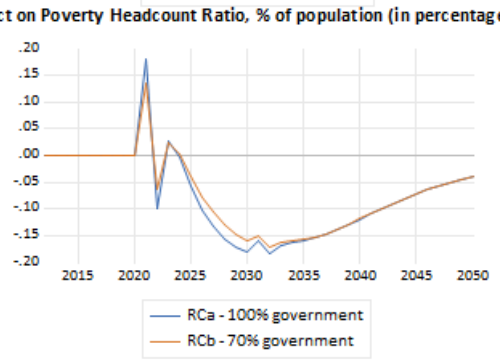

- Tác động khí hậu đáng kể về lâu dài, bao gồm giảm ô nhiễm và phát thải CO2.
- Tác động tích cực đối với tăng trưởng, nhờ các khoản đầu tư quy mô lớn và nâng cao hiệu quả.
- Tác động xã hội là không đáng kể.
- Áp lực lên cân bằng tài chính là rất lớn, đặc biệt nếu sử dụng hoàn toàn ngân sách của chính phủ.

Kịch bản 1.2. Áp dụng thuế carbon: *Thực hiện mức thuế carbon 90 USD cho mỗi tấn CO2 và dừng trợ cấp carbon.*

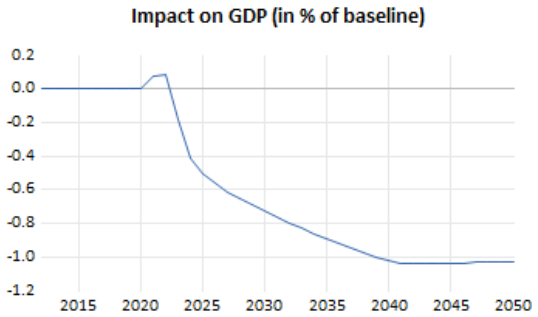

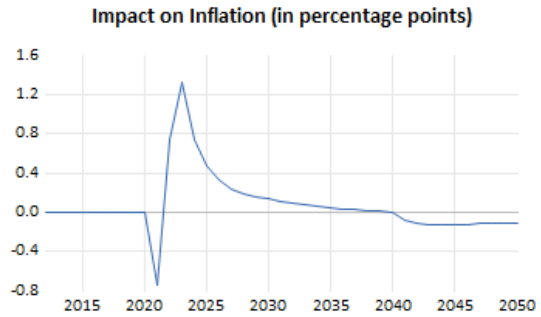

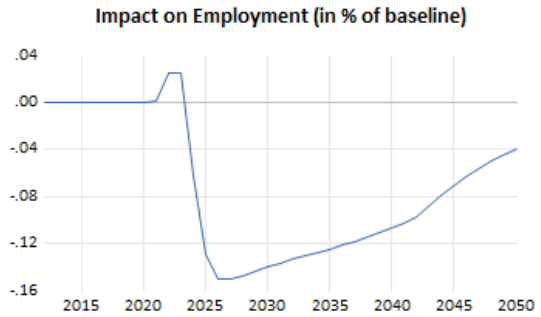

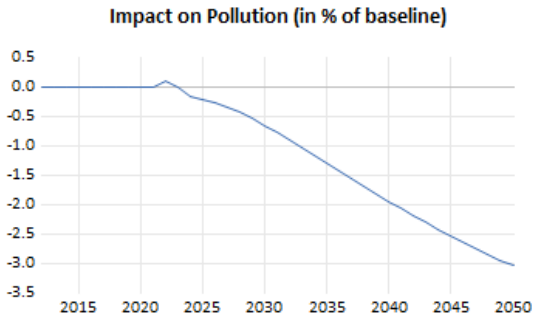

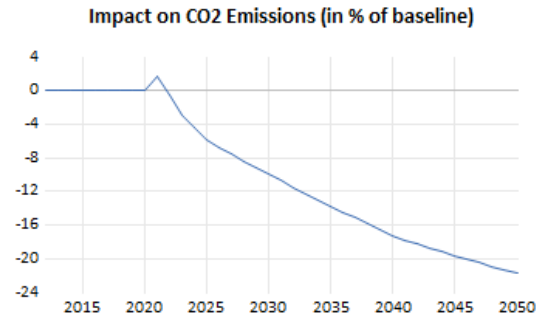

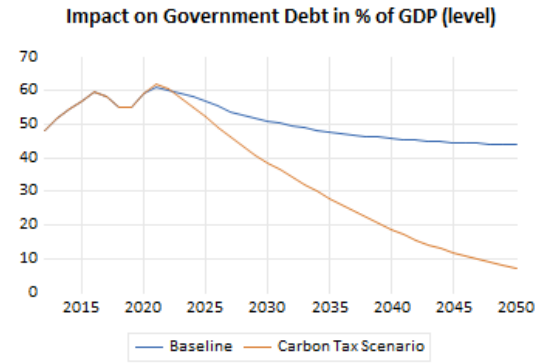

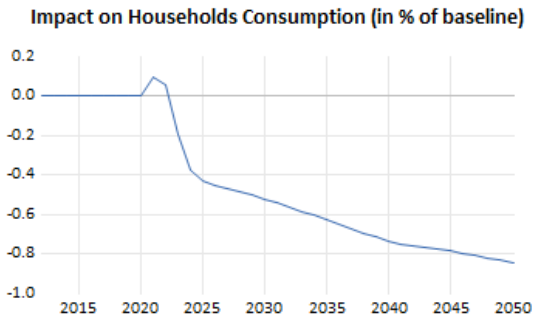

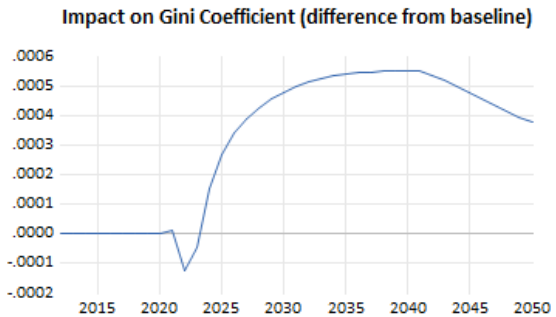

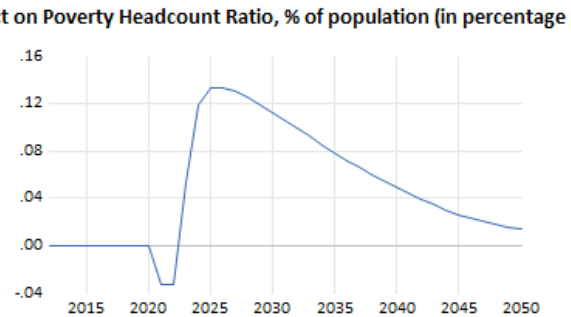

- Việc tăng giá năng lượng hóa thạch làm giảm và thay đổi mức tiêu thụ năng lượng. Do đó, tác động tích cực lên lượng phát thải CO2, ngay cả trong ngắn hạn.
- Do chi phí sản xuất tăng lên, GDP giảm nhẹ nhưng tác động vẫn còn nhỏ.
- Nếu chính phủ không sử dụng nguồn thu tăng thêm để tăng chi tiêu xã hội, tác động của thuế cacbon đối với các chỉ số xã hội là không đáng kể nhưng nợ công sẽ giảm đáng kể.

Kịch bản 2: Giảm nghèo, bất bình đẳng và an sinh xã hội

Mục tiêu phát triển

- Giảm bất bình đẳng
- Mục tiêu 1: Chấm dứt mọi hình thức nghèo ở tất cả mọi nơi
- Mục tiêu 10: Giảm bất bình đẳng xã hội
- Mục tiêu 4: Đảm bảo giáo dục có chất lượng, bao trùm và công bằng, đồng thời thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người

Hành động chính sách

- Chỉ thị số: 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030
- Thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
- Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia
- Tăng cường đầu tư cho giáo dục
- Và các biện pháp khác

Giả định chính sách

- Kịch bản 2.1.1: 2.443.796 tỷ đồng đối với các chương trình MTQG sử dụng ngân sách nhà nước và đầu tư tư nhân, như đã nêu trong các chương trình MTQG tương ứng, về cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, an sinh xã hội
- Kịch bản 2.1.2a,b,c,d: Tất cả các gói đầu tư chỉ nhằm một mục đích.
- Kịch bản 2.2: Tăng 4,55% tổng chi ngân sách nhà nước dành cho giáo dục để đạt mức chi tối thiểu 20% bằng nguồn tài trợ mới từ ngân sách nhà nước hoặc tái phân bổ từ các khoản đầu tư khác

Kịch bản 2.1. Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: *Mức đầu tư lớn (39% GDP năm 2020) trong giai đoạn 2021-2025. Chỉ có 15% được đầu tư bằng ngân sách nhà nước và phần lớn được phân bổ cho chi tiêu xã hội.*

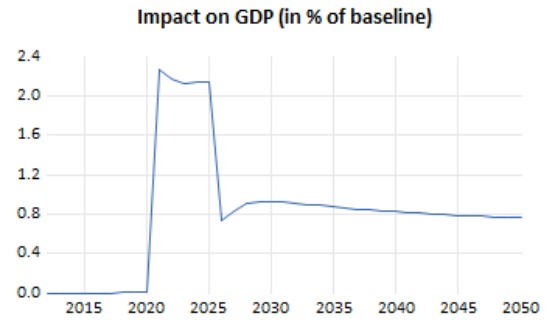

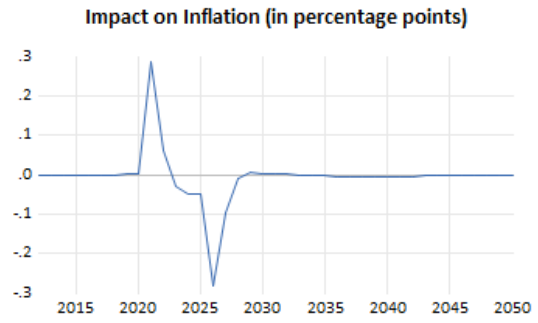

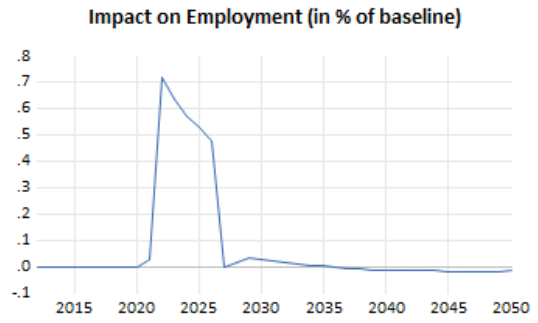

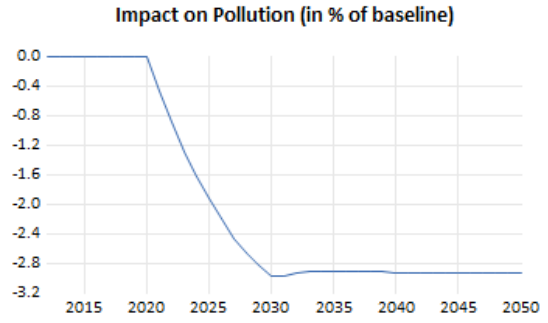

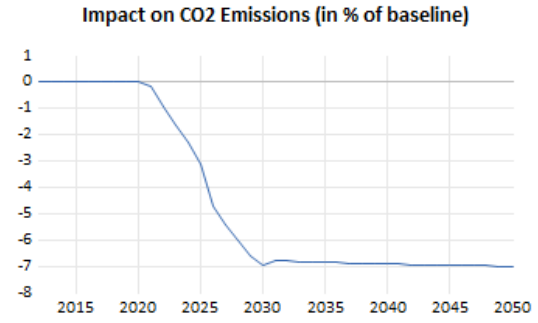

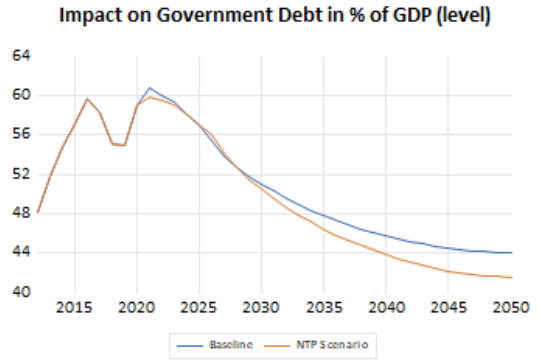

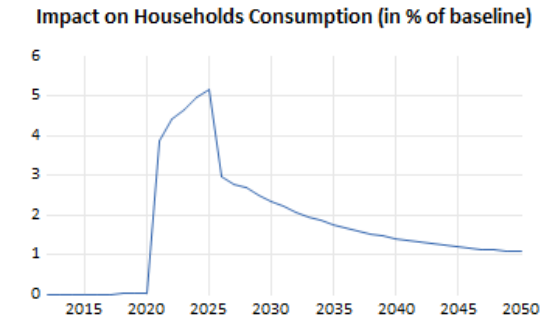

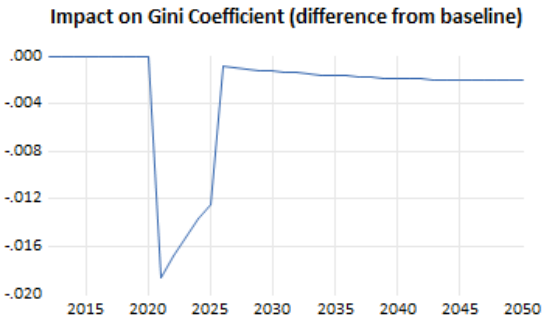

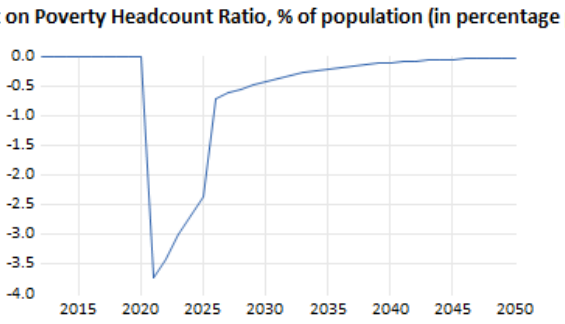

- Tác động khí hậu tích cực khi chúng tôi giả định rằng các hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng để tăng cường hiệu quả sử dụng năng lượng, giảm lượng khí thải CO2.
- Tác động tích cực lên tăng trưởng kinh tế, nhờ tăng mạnh đầu tư và năng suất tăng vọt.
- Chi tiêu trong các lĩnh vực xã hội mang lại tác động tích cực đến các khía cạnh cơ bản và xã hội.
- Do phần lớn hoạt động đầu tư được thực hiện bằng nguồn vốn tư nhân, tác động lên cân bằng tài chính là khá tích cực.

Kịch bản 2.1. Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: *Các kịch bản thay thế, khi tất cả khoản đầu tư dự kiến theo các chương trình MTQG (~39% GDP năm 2020) được thực hiện ở các phân ngành khác nhau, giả định rằng các khoản đầu tư đó được thực hiện hoàn toàn bằng ngân sách nhà nước*



- Đầu tư xanh nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và tác động tích cực đến tăng trưởng kinh tế, nhờ tăng mạnh đầu tư và năng suất tăng vọt.
- Đầu tư vào y tế có tác động chính đến năng suất vì giúp nâng cao năng suất lao động.
- Chi tiêu đáng kể trong lĩnh vực xã hội sẽ thúc đẩy tiêu dùng hộ gia đình và giảm nghèo nhưng chỉ trong ngắn hạn.
- Đầu tư vào giáo dục đóng góp tích cực vào các chỉ số xã hội, cải thiện năng suất và kết quả đầu ra.

Kịch bản 2.2. Tăng cường giáo dục để cải thiện tương lai: *Chi tiêu cho giáo dục đại học một cách có hệ thống từ năm 2023 đến năm 2030, thông qua sử dụng khoản nợ bổ sung hoặc tái phân bổ ngân sách.*

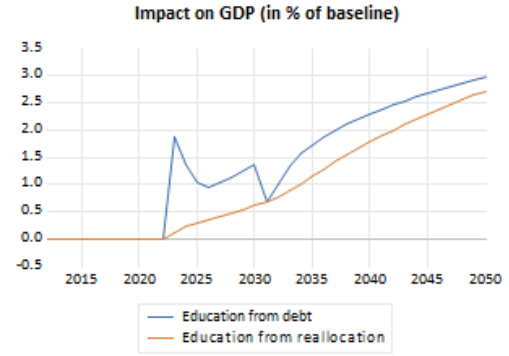

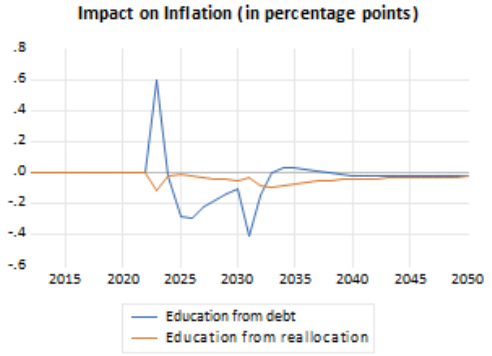

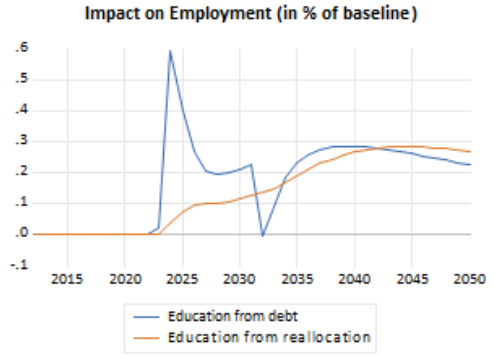

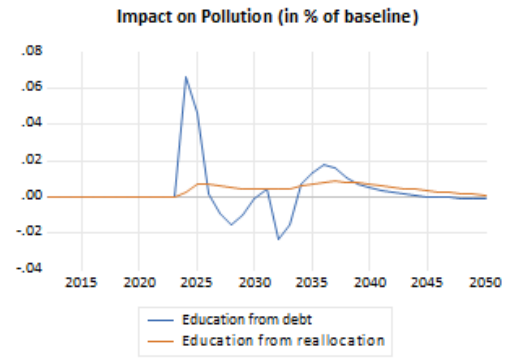

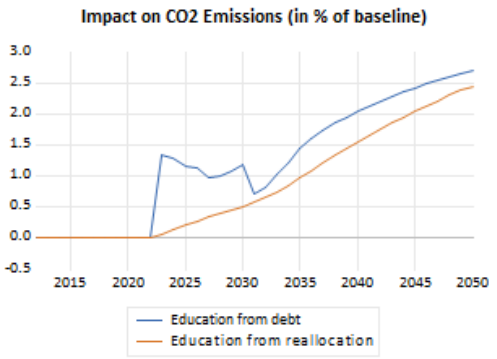

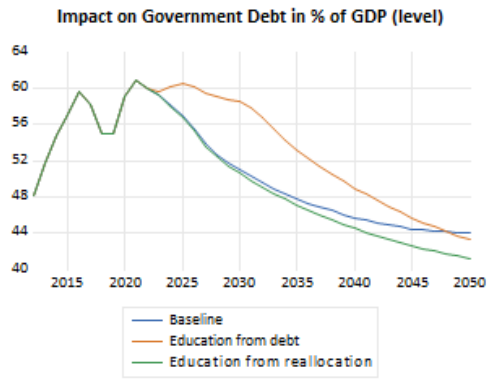

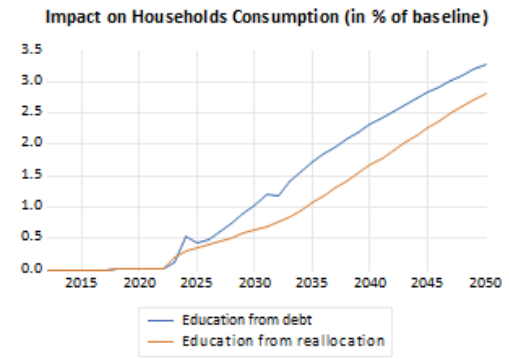

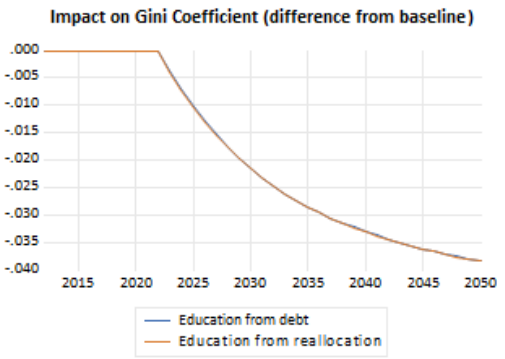

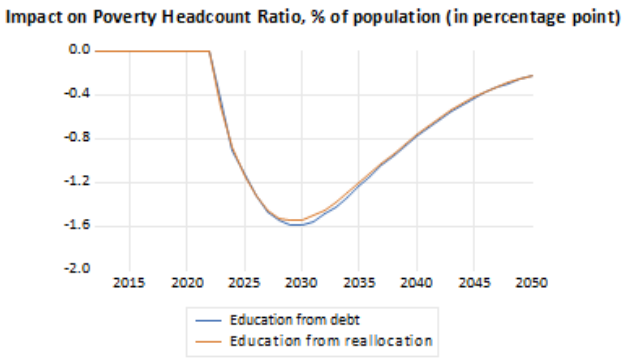

- Hiệu ứng khí hậu là không đáng kể.
- Tăng cường đầu tư vào giáo dục sẽ mang lại tác động tích cực trong ngắn hạn đối với cả GDP và tình hình việc làm nhờ yếu tố kích thích từ chính phủ. Những tác động tích cực của việc đầu tư vào giáo dục sẽ rõ ràng hơn.
- Áp lực tài chính ngày càng tăng trừ khi thực hiện đầu tư bằng việc tái phân bổ các khoản đầu tư khác. Tuy nhiên, yêu cầu đánh đổi trong trường hợp này là tác động kinh tế sẽ ở mức trung bình.
- Các biến số xã hội được cải thiện đáng kể trong trường hợp đầu tư vào giáo dục.

Kịch bản 3: Hướng tới tăng trưởng dựa trên đổi mới

Mục tiêu phát triển

- Tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế
- Mục tiêu 8: Khuyến khích tăng trưởng kinh tế bền vững, bao trùm, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt, thỏa đáng cho tất cả mọi người

Hành động chính sách

- Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII
- Nghị quyết số 54/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025
- Quyết định số 36/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030
- Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông, v.v.

Giả định chính sách

- Kịch bản 3: Thực hiện quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông (ICIP) với vốn đầu tư cho toàn bộ giai đoạn 2021-2030 khoảng 266,7 nghìn tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách nhà nước là 11,8 nghìn tỷ đồng và vốn từ các nguồn khác là 254,9 nghìn tỷ đồng.

Kịch bản 3: Hướng tới tăng trưởng dựa trên nền tảng đổi mới sáng tạo: *Khoảng 4% GDP năm 2020 đầu tư vào cơ sở hạ tầng CNTT, chủ yếu sử dụng nguồn vốn khu vực tư nhân (95% từ đóng góp của khu vực tư nhân).*

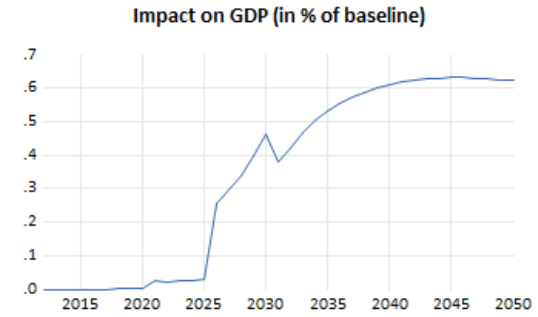

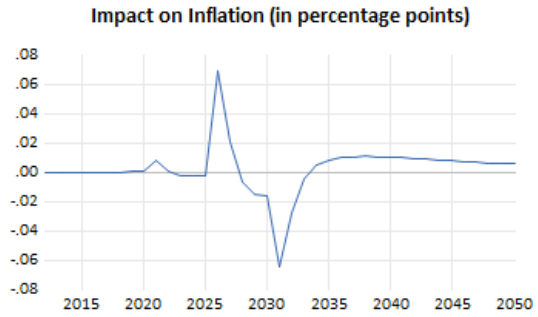

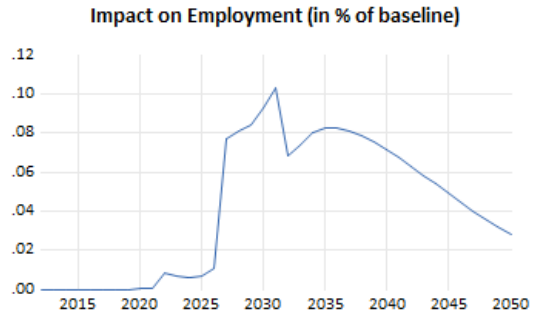

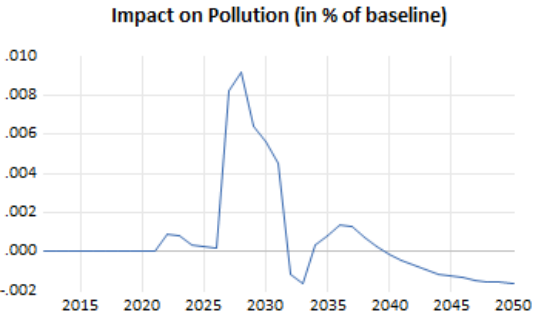

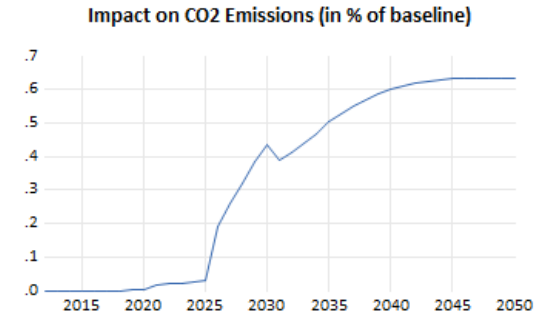

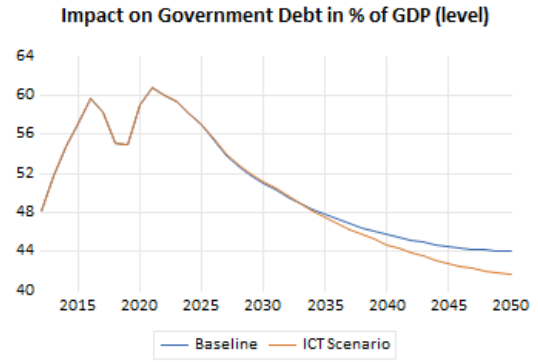

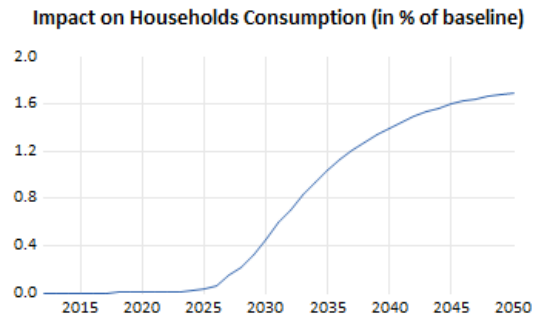

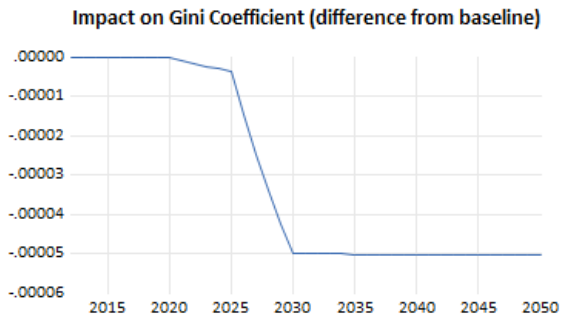

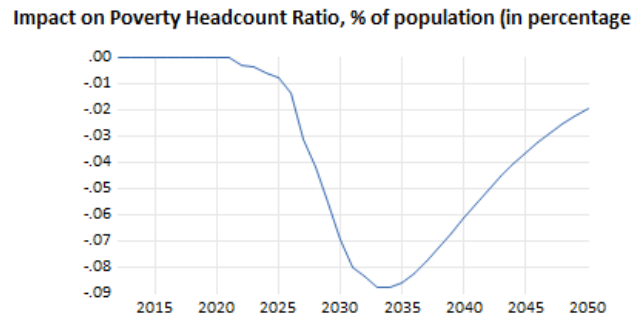

- Đầu tư bổ sung mang lại tác động tích cực đối với tăng trưởng, nhưng quy mô của gói đầu tư này tương đối trung bình nên phạm vi tác động cũng nhỏ hơn.
- Tác động môi trường là không đáng kể.
- Tác động xã hội tích cực khi mức độ tài chính toàn diện được cải thiện.
- Tác động tài chính tích cực vì chủ yếu thực hiện đầu tư bằng nguồn vốn tư nhân.

Thông điệp chính sách

- **Cách tiếp cận toàn diện, lâu dài,** hỗ trợ quá trình chuyển đổi sang phát triển xanh và bao trùm có thể mang lại lợi ích kinh tế.
  - Về lâu dài, nợ chính phủ cuối cùng sẽ tương đương với kịch bản cơ sở, trong đó giả định mức độ cân bằng tài chính sẽ được cải thiện; tuy nhiên, lợi ích cho con người và môi trường sẽ tốt hơn.
- **Cách thức Việt Nam thực hiện các chính sách xanh, chính sách xã hội có ý nghĩa quan trọng** đối với cả người dân và môi trường.
  - Đầu tư vào vốn con người và an sinh xã hội là chìa khóa để đảm bảo quá trình chuyển đổi xanh, chuyển đổi số diễn ra công bằng, mang tính bao trùm
  - Kết luận rút ra từ các mô phỏng kịch bản thể hiện tầm quan trọng của nguồn tài trợ khu vực tư nhân, đầu tư vào hạ tầng kỹ thuật số và tập trung nâng cao hiệu quả năng lượng cũng như đa dạng hóa gói chính sách.
- **Việc cân bằng** giữa quản lý thận trọng nợ công và thực hiện các mục tiêu phát triển dài hạn là rất cần thiết.
  - Cần phân tích kỹ khả năng kết hợp các chính sách để đạt được mục tiêu phát triển xanh, bền vững và bao trùm trong khi không ảnh hưởng đến tính bền vững tài chính
  - Các mô hình kinh tế vĩ mô là công cụ hữu ích để thực hiện phân tích này

Trân trọng cảm ơn!

Ban Chính sách kinh tế vĩ mô và tài chính phát triển, ESCAP

https://www.unescap.org/our-work/macroeconomic-policy-financing-development

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

Theo dõi chúng tôi:

unescap

unitednationsescap

www.unescap.org

unescap

unescap

united-nations-escap



ESCAP

Economic and Social Commission
for Asia and the Pacific